

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày: 09 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐV, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Minh Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Minh Tâm và ông Phạm Văn Bé.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hoàng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Tổng Duy Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HÀ Đ T.**

Sinh ngày 12/5/1980; tại huyện T, tỉnh H.

Nơi cư trú: Thôn Y, xã S, huyện T, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hà V T (đã chết) và bà Phạm T M.

Vợ là Lường T Q - sinh năm 1988 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo đầu thú ngày 13/9/2020, hiện tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trịnh Đ H - sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn T, xã Th, huyện N, tỉnh T. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng: Anh Trịnh C H, anh Phí V X, anh Lê X T - đều vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 05/5/2013, sau khi ăn cơm xong, Hà Đ T và anh Lê Đ T rủ nhau vào lán xây dựng ở khu C, thị trấn R, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh để đánh cờ, lúc đó có anh Trịnh Đ H, anh Trịnh C H ngồi xem. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, trong lúc chơi cờ, T và H có lời nói “khích” nhau, nên xảy ra cãi cọ và cả hai lao vào

dùng tay chân đánh nhau, được mọi người can ngăn, T đi ra ngoài cửa lán đứng, còn anh H ở trong lán. Do còn bức tức, khoảng 05 phút sau, T đi vào trong khu bếp của lán lấy 01 con dao dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 05cm rồi quay lại tìm anh H để đánh. Đi đến cửa lán, T thấy anh H nên cầm dao bằng tay phải, chém 02 nhát vào chân và đầu anh H làm anh H ngã ra sàn của lán. Mọi người đến can, T cầm dao chạy ra ngoài, vứt dao lại bỏ trốn, sau đó bị truy nã. Đến ngày 13/9/2020, T đến Công an huyện ĐV đầu thú.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 11 ngày 10/5/2013 của Bệnh viện đa khoa huyện ĐV xác định thương tích của anh Trịnh Đ H như sau: Tại vùng đỉnh đầu vết thương dài 10cm, rộng 1,5cm, sâu sát xương, bờ gọn. Vùng mặt trước cẳng chân phải vết thương dài 12cm, sâu 01cm, rộng 1,5cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 257/2013/TgT ngày 15/5/2013 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh kết luận: Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 27% (vĩnh viễn). Các tổn thương nêu trên do vật sắc gây nên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Đ T có lời khai phù hợp với nội dung vụ án, thể hiện: Tối ngày 05/5/2013 anh Lê X T tổ chức bữa cơm cho anh em các tổ công nhân, trong quá trình ăn uống thì mọi người có uống rượu, sau khi đã ăn xong thì bị cáo và anh X cùng hai người nữa lên gác xếp của lán đánh cờ tướng. Trong quá trình chơi cờ thì bị cáo và một người ở tổ kia (sau này biết tên là H) xảy ra cãi chửi, xô xát với nhau, sau đó bị cáo đi xuống dưới lán. Khoảng 5 phút sau bị cáo vào bếp lấy một con dao kim loại dài khoảng 20cm-30cm, bản rộng khoảng 05cm rồi đi lên gác thấy anh H bị cáo dơ dao chém về phía anh H một nhát vào chân, một nhát về phía đầu làm anh Hoàn ngã ra sau, nên bị cáo không chém anh H nữa, thấy thế mọi người ra can ngăn, bị cáo vứt dao lại rồi chạy ra ngoài bờ ruộng gần lán, khoảng 30 phút sau bị cáo quay lại vào lán thấy mọi người nói đã đưa anh H đi viện. Sau đó bị cáo đã trốn vào tỉnh Tây Ninh làm thuê kiếm sống, đến ngày 13/9/2020 bị cáo đến Công an huyện ĐV đầu thú để nhận chính sách khoan hồng của pháp luật. Bị cáo thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Trịnh Đ H khai: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/5/2013 trong lúc ngồi xem anh T và T đánh cờ, tôi và T xảy ra cãi nhau về việc chỉ nước cờ, tôi và T có đồng thời lao vào nhau dùng tay chân đánh nhau nhưng không bị thương tích gì, khi được mọi người can ngăn thì T đi xuống dưới lán. Khoảng 05 phút sau khi tôi ở trên gác lửng thì thấy T đến tay phải cầm con dao kim loại dài khoảng 20cm-30cm, bản rộng khoảng 05cm chém một cái hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào trúng cẳng chân phải của tôi, tôi lùi lại thì T tiếp tục dùng dao chém 01 nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào trúng vùng đỉnh đầu của tôi. Sau đó có mọi người trong lán chạy ra tước dao của T, T bỏ đi, tôi được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu. Hiện nay sức khỏe tôi đã bình phục, tôi đã được T bồi thường thiệt hại tổng số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), đến nay tôi không yêu cầu T bồi thường thêm nữa và xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Người làm chứng anh Trịnh C H khai: Vào khoảng 21 giờ 30 phút giờ ngày 05/5/2013 tại nhà anh Lê X T ở khu C, thị trấn R, tôi có thấy anh T và anh H cùng ngồi đánh cờ với nhau được vài ván thì T và H cãi nhau lời qua tiếng lại, tôi thu cờ không cho đánh nữa. Ngay lúc đấy anh T và anh H cùng ngồi ở trên gác nói lời qua tiếng lại và xảy ra đánh nhau thì được mọi người can ngăn và đẩy anh T xuống dưới nhà, khoảng 05 phút sau thì thấy T đi lên tay cầm một con dao kim loại bề rộng khoảng 05cm, dài khoảng 20cm và chém anh H một nhát vào đầu, còn nhát

kia vào chân, rồi anh T bỏ chạy luôn, sự việc xảy ra chúng tôi có đưa anh H đến bệnh viện điều trị.

Người làm chứng anh Phí V X, anh Lê X T đều có lời khai thể hiện không trực tiếp nhìn thấy T dùng dao chém gây thương tích cho anh H, nhưng được biết vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/5/2013 trong lúc đánh cò giữa H và T xảy ra xô sát đánh nhau, sau đó thấy anh Hoàn bị thương tích ở đầu, chân được mọi người đưa đi cấp cứu. Lúc đó mọi người có nói anh H bị anh T chém gây thương tích.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSVD ngày 28/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Hà Đ T về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 (với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Hà Đ T từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng trong quá trình điều tra; phù hợp với giấy chứng nhận thương tích, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 05/5/2013, tại khu C, thị trấn R, huyện ĐV, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong sinh hoạt với nhau, bị cáo Hà Đ T đã có hành vi dùng dao cạnh sắc chém anh Trịnh Đ H gây thương tích, tổn hại 27% sức khỏe vĩnh viễn.

Hành vi trên của bị cáo Hà Đ T phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì cần xét nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, do đó áp dụng quy định về tội “Cố ý gây thương tích” và các điều luật khác có liên quan đến tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử với bị cáo như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

....

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, coi thường sức khỏe của người khác dẫn đến phạm tội. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt nhưng bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, hơn nữa sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra, nên cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hà Đ T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng, sau khi phạm tội bị cáo trốn truy nã nhưng đến ngày 13/9/2020 đã ra đầu thú. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, qua đó cải tạo cho tốt.

[6] Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã truy tìm con dao là hung khí bị

cáo dùng để gây thương tích cho bị hại nhưng không tìm được, nên không đề cập xử lý.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Do bị cáo bị kết án phạt tù, nên Hội đồng xét xử tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Đ T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hà Đ T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù kể từ ngày bắt đi thi hành án.

Căn cứ khoản 4 Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Đ T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 09/4/2021; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện ĐV;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT, CQTHAHS CA huyện ĐV;
- CCTHADS huyện Vân Đồn, THAHS;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lưu Minh Đoàn